

**TỔNG CÔNG TY
HÀNG HẢI VIỆT NAM – CTCP**

Số: 1551/HHVN-TCKT
Vv giải trình ý kiến ngoại trừ
trong BCTCHN bán niên năm 2022
đã soát xét

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên đơn vị: TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM – CTCP

Địa chỉ: Số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Tp Hà Nội

Mã chứng khoán: MVN

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) xin giải trình ý kiến ngoại trừ trong Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên đã được soát xét cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến 30/6/2022 như sau:

1. Về ý kiến ngoại trừ đối với việc ghi nhận Tài sản cố định và công tác cổ phần hóa tại Công ty CP Cảng Hải Phòng (“Cảng Hải Phòng”)

Việc ghi nhận tài sản cố định và công tác cổ phần hóa tại Công ty CP Cảng Hải Phòng

“Tại Thuyết minh số 43 - Thông tin khác, Tổng Công ty đang trình bày các thông tin liên quan đến việc ghi nhận, quản lý, theo dõi tài sản, dùng trích khấu hao và tạm nộp vào ngân sách tiền khấu hao, lãi vay đối với các tài sản thuộc cầu cảng số 04, 05 và bãi container Cảng Chùa Vẽ (tài sản thuộc Công ty CP Cảng Hải Phòng). Đây là các tài sản thuộc Dự án cải tạo, nâng cấp Cảng Hải Phòng giai đoạn II do Bộ Giao thông Vận tải làm chủ đầu tư, sử dụng nguồn vốn vay ODA Nhật Bản và vốn đối ứng của Chính phủ. Hiện tại, Công ty CP Cảng Hải Phòng đang trình các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án thuê khai thác các tài sản này.

Mặt khác, Bộ Tài chính cũng yêu cầu kiểm tra lại quá trình cổ phần hóa của Công ty CP Cảng Hải Phòng (trong điều kiện hồ sơ quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa của Công ty chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt). Khi có sự phê duyệt chính thức quyết toán cổ phần hóa của cấp có thẩm quyền, số liệu Báo cáo tài chính của Công ty CP Cảng Hải Phòng sẽ được điều chỉnh nếu cần thiết.

Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp để có thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính của Tổng Công ty đính kèm.”

Giải trình:

- Phương án xử lý đối với tài sản cầu số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ của Cảng Hải Phòng đã kéo dài trong nhiều năm chưa được giải quyết, Bộ Giao thông Vận tải (Bộ GTVT) đã có văn bản số 10855/BGTVT-KCHT ngày 28/10/2020 kiến

ngợi Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản cầu số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ.

Đến ngày 18/3/2022, Cảng Hải Phòng tiếp tục có văn bản số 765/CV-CHP gửi Bộ GTVT đề nghị Bộ GTVT có ý kiến báo cáo Chính phủ/Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt phương án để Cảng Hải Phòng có thể thực hiện được nghĩa vụ của Công ty cho Nhà nước cũng như sớm quyết toán được phần vốn Nhà nước bàn giao sang công ty cổ phần.

Ngày 29/3/2022, trả lời văn bản số 765/CV-CHP của Cảng Hải Phòng, Bộ GTVT có văn bản số 2982/BGTVT-KCHT nêu rõ: Bộ GTVT cũng đã có các văn bản số 6114/BGTVT-KCHT ngày 28/6/2021, số 2426/BGTVT-KCHT ngày 15/3/2022 gửi Văn phòng Chính phủ đề nghị sớm tham mưu báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo về các nội dung Bộ GTVT đã báo cáo tại văn bản số 10855/BGTVT-KCHT ngày 28/10/2020; Sau khi được Chính phủ có ý kiến về đề nghị của Bộ GTVT đối với nội dung này, Bộ sẽ khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức, xây dựng, triển khai thực hiện theo quy định.

Trong thời gian qua, VIMC và Cảng Hải Phòng đã chủ động tích cực làm việc, báo cáo, xin ý kiến các cấp có thẩm quyền nhưng đến nay phương án xử lý tài sản cầu số 4, số 5 và bãi container Cảng Chùa Vẽ vẫn chưa được giải quyết.

Như vậy, tồn tại này thuộc yếu tố khách quan đối với VIMC và Cảng Hải Phòng.

2. Xác nhận công nợ và công tác cổ phần hóa tại Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông (“Biển Đông”)

“Chúng tôi không thể thu thập được xác nhận cho các khoản công nợ phải thu, phải trả tại các thời điểm 01/01/2022 và 30/06/2022, cụ thể như sau: Các khoản phải thu ngắn hạn khác với giá trị ghi sổ tại 01/01/2022 và 30/06/2022 lần lượt là 2,09 tỷ VND và 3,99 tỷ VND. Các khoản phải trả người bán với giá trị ghi sổ tại 01/01/2022 và 30/06/2022 lần lượt là 11,35 tỷ VND và 59,34 tỷ VND. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục soát xét theo quy định nhưng vẫn không thể thu thập được các tài liệu thích hợp để đánh giá tính hiện hữu đối với số dư tại thời điểm đầu kỳ và cuối kỳ của các khoản mục nêu trên. Do đó chúng tôi không xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Thư xác nhận độc lập và thông báo lãi vay mà chúng tôi nhận được liên quan đến khoản vay và chi phí lãi vay phải trả Công ty Tài chính TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy (“VFC”) của Dự án tàu Container 1730 TEU V22 đang cao hơn so với sổ sách kế toán của Biển Đông tại thời điểm 01/01/2022 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 50.565.211,16 USD, tại thời điểm 30/06/2022 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 52.708.246,71 USD. Nguyên nhân là do Biển Đông đã thực hiện bù trừ nợ gốc và lãi vay phải trả VFC sang cho Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng (“Bạch Đằng”) theo biên bản bàn giao ký ngày 05/08/2015 với Bạch Đằng (xem thêm tại Thuyết minh số 8(4), 21(1) và 24(1)). Chúng tôi không thể thu thập được các tài liệu thích hợp để có

thể đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty đính kèm.

Tại thuyết minh số 2.22, Tổng Công ty đang trình bày việc Công ty TNHH MTV Biển Đông xử lý không nhất quán giữa các năm đối với số chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam (DATC) so với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng phát sinh trước ngày chuyển đổi chủ nợ (viết tắt là "số chênh lệch"). Nếu Biển Đông áp dụng nhất quán theo quy định của Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành (ghi nhận số chênh lệch này vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh) thì trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30/6/2022, chỉ tiêu Chênh lệch đánh giá lại tài sản (Mã số 416) sẽ giảm xuống và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Mã số 421) sẽ tăng lên một khoản 2.104,86 tỷ VND (tại ngày 01/01/2022 là 1.660,78 tỷ VND). Đồng thời, trên Báo cáo kết quả kinh doanh giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022 chỉ tiêu Thu nhập khác (Mã số 31) sẽ tăng lên số tiền 444,08 tỷ VND."

Giải trình:

(1). Các thư xác nhận công nợ phải thu, phải trả đã được công ty Biển Đông tiếp tục gửi thư xác nhận phục vụ mục đích kiểm toán. Mặc dù đã được đơn đốc nhiều lần nhưng tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, đơn vị kiểm toán vẫn chưa thể nhận được đầy đủ thư xác nhận của các khách hàng trong đó có một số khoản công nợ giá trị lớn vướng mắc liên quan đến Công ty TNHH Đóng tàu Bạch Đằng không có xác nhận nêu tại ý kiến (2) dưới đây.

(2). Liên quan đến khoản vay và chi phí lãi vay phải trả Công ty Tài chính TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy ("VFC") của Dự án tàu Container 1730 TEU V22 đang có sự chênh lệch tại thời điểm 01/01/2022 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 50.565.211,16 USD, tại thời điểm 30/06/2022 lần lượt là 28.667.314,77 USD và 52.708.246,71 USD. Đây là khoản vay và lãi vay phát sinh từ khoản vay tài trợ cho Dự án đóng tàu Container 1730 TEU V22 đã được bàn giao cho Công ty TNHH MTV Đóng tàu Bạch Đằng theo biên bản bàn giao ký ngày 05/08/2015 với Bạch Đằng. Tuy nhiên, VFC vẫn chưa thực hiện chuyển đổi tượng nợ mà vẫn theo dõi nợ gốc và tính lãi vay phát sinh sau thời điểm 05/08/2015 cho công ty Biển Đông nên xảy ra tình trạng chênh lệch nợ gốc và lãi với VFC, công nợ với Công ty MTV Đóng tàu Bạch Đằng tại các thời điểm lập báo cáo tài chính nêu trên. Đây là tồn tại phát sinh từ trước khi Công ty Biển Đông chưa chuyển giao từ Vinashin (nay là SBIC) về VIMC.

(3). Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 751/BTC-TCDN gửi Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ngày 17 tháng 9 năm 2015 ("Công văn 751"), khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam ("DATC") với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng được ghi nhận tăng giá trị phần vốn Nhà nước. Công ty đã áp dụng hướng dẫn của Công văn 751 đối với các khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng phát sinh

trước năm 2017. Sau đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 126/217/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Bộ Tài chính cũng đã ban hành Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 hướng dẫn Nghị định số 126/217/NĐ-CP ngày 16/11/2017 thay thế các văn bản hướng dẫn trước đây. Các quy định mới ban hành trên không có hướng dẫn cụ thể việc ghi nhận các khoản tái cơ cấu nợ. Do đó, Công ty Biển Đông đã thực hiện việc ghi nhận khoản chênh lệch giữa số tiền Công ty nhận nợ với Công ty TNHH Mua Bán nợ Việt Nam với giá trị khoản nợ gốc và lãi vay phải trả các tổ chức tín dụng phát sinh theo Chế độ kế toán từ năm 2018.

Sau khi Bộ Tài chính ban hành thông tư số 46/2021/TT-BTC ngày 23/6/2021 thay thế Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018, Thông tư số 05/2022/TT-BTC ngày 08/02/2022 và có hướng dẫn việc hạch toán kế toán kết quả xử lý nợ đối với các doanh nghiệp cổ phần hóa kết hợp tái cơ cấu. Do đó, Công ty Biển Đông chuyển sang áp dụng chính sách kế toán theo quy định này từ năm 2022.

Công ty Biển Đông không điều chỉnh hồi tố lại số liệu so sánh các năm trước nên Kiểm toán chỉ ý kiến ngoại trừ đối với ảnh hưởng do thay đổi chính sách kế toán đến số liệu so sánh. Chính sách kế toán công ty áp dụng vẫn phù hợp các hướng dẫn của Bộ Tài chính. Việc ngoại trừ này sẽ chấm dứt khi công ty Biển Đông hoàn thành quá trình tái cơ cấu/cổ phần hóa và chuyển thành công ty cổ phần.

Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGTT;
- Lưu VT, TGD, TCKT, D3.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Cảnh Tĩnh